Người ký: Ủy ban nhân dân Thành phố Rạch Giá
Email: rachgia@kiengiang.gov.vn
Thời gian ký: 19.04.2023 16:21:23 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 195/UBND-VHXH V/v tăng cường phòng, chống dịch Covid-19.	*Rạch Giá, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

HỎA TỐC

Kính gửi:
- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, mặt trận và các đoàn thể thành phố;
- Chủ tịch UBND các phường, xã.

Theo thông tin từ Bộ Y tế, tình hình dịch bệnh Covid-19 trong nước có xu hướng gia tăng từ đầu tháng 4 đến nay. Từ ngày 12/4 đến 17/4/2023, cả nước đã ghi nhận 4.060 ca mắc, tăng gấp 6,4 lần so với tuần trước đó[1]. Các ngày từ 14/4/2023 đến 17/4/2023 số ca mắc ghi nhận hơn 700 ca mỗi ngày, đặc biệt ngày 17/4/2023 ghi nhận 1.031 ca mắc mới. Từ ngày 14/3/2023 đến ngày 13/4/2023, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang không phát hiện ca mắc mới. Ngày 14/4/2023, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh phát hiện 01 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 (bệnh nhân từ thành phố Hồ Chí Minh) đang được điều trị tại Trung tâm thu dung, điều trị COVID-19 tỉnh. Ngày 18/4/2023 phát hiện 06 ca mắc (ở Phú Quốc). Tại thành phố Rạch Giá tình hình dịch Covid-19 cơ bản đang được kiểm soát, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nguy cơ diễn biến phức tạp, khó lường trong khi tỷ lệ tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 3 cho người từ 12 tuổi trở lên và tiêm mũi 2 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi hầu hết các phường, xã còn rất thấp; tiêm mũi 3 cho trẻ từ 12 đến 17 tuổi: Vĩnh Hiệp (23,91%), Vĩnh Thông (36,38%), An Bình (42,81%), Vĩnh Lạc (44,25%), Vĩnh Quang, (52,2%), An Hòa (69,88%); tiêm mũi 2 cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi: Vĩnh Thanh (65,54%), Phi Thông (67,02%), Vĩnh Hiệp (67,35%), Vĩnh Bảo (69,56%), Vĩnh Lạc (71,9%), Vĩnh Thanh Vân (73,22%), Vĩnh Lợi (73,4%), An Hòa (73,79%), An Bình (77,4%), Rạch Sỏi (77,84%) *(theo Phụ lục đính kèm)*.

Để tiếp tục chủ động các biện pháp phòng, chống, kiểm soát tình hình dịch, không để dịch bùng phát trở lại, góp phần tạo điều kiện cho việc phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đồng thời thực hiện tốt Công văn số 666/UBND-KGVX ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc tăng cường phòng, chống dịch Covid-19; Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã; đề nghị mặt trận và các đoàn thể thành phố tập trung chỉ đạo quyết liệt các nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm khác; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác và thực hiện hiệu quả các biện

[1] Từ 05/4 đến 11/4/2023, cả nước đã ghi nhận 639 ca mắc mới, trung bình có 90 ca mắc mới mỗi ngày, tăng 3,8 lần so với 07 ngày trước đó; trong đó nhóm từ 50 tuổi trở lên ghi nhận 193 ca (chiếm 30,2% số mắc mới); số bệnh nhân nặng ghi nhận trong tuần là 10 ca, trung bình ghi nhận 01-02 ca nặng mỗi ngày.

pháp phòng, chống dịch theo Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 07/9/2022 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Rạch Giá theo Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ và Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh.

2. Trung tâm Y tế thành phố

- Đẩy mạnh hơn nữa việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 khi tiếp nhận được nguồn vắc xin phân bổ về để đạt mục tiêu đề ra; triển khai quyết liệt việc rà soát, vận động các đối tượng tham gia tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19, nhất là với các nhóm có nguy cơ cao, trẻ em dưới 12 tuổi và từ 12 tuổi đến 17 tuổi.

- Chủ động công tác giám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên địa bàn thành phố; chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra của dịch bệnh. Tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid- 19 tại các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế và cộng đồng để phát hiện sớm và xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng.

- Tham mưu đánh giá cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ, Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" để kịp thời áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp theo cấp độ dịch.

- Tổ chức tốt việc thu dung, chăm sóc, điều trị hiệu quả các trường hợp mắc bệnh nhẹ, chuyển tuyến kịp thời đối với các nhóm nguy cơ cao như phụ nữ có thai, người mắc bệnh nền, người cao tuổi, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong và thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, không để lây nhiễm chéo trong các cơ sở điều trị; chuẩn bị sẵn sàng các phương án thu dung, điều trị bệnh nhân và chủ động nâng cao năng lực điều trị. Tiếp tục đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, vật tư và nhân lực phục vụ công tác phòng, chống dịch.

- Tham mưu, đề xuất kịp thời UBND thành phố chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với diễn biến tình hình dịch trên địa bàn. Thường xuyên cập nhật, thống kê số lượng bệnh nhân để có kế hoạch sẵn sàng ứng phó với các tình huống nguy kịch. Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá, đôn đốc chỉ đạo các đơn vị, phường, xã triển khai hoạt động phòng, chống dịch trên địa bàn.

- Thường xuyên, định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh thành phố

Tăng cường truyền thông phòng bệnh để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân trong việc bảo vệ sức khoẻ của bản thân, gia đình và cộng đồng. Phối hợp với Trung tâm Y tế thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh và tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19, thực hiện các yêu cầu phòng, chống dịch như đeo khẩu trang, khử khuẩn trong các cơ sở y tế, trên các phương tiện giao thông công cộng và tại các địa điểm, sự kiện tập trung đông người, đặc biệt vào dịp nghỉ lễ trong thời gian tới.

4. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố

Tiếp tục chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm công tác phòng, chống dịch tại các cơ sở lao động, cơ sở giáo dục. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; chỉ đạo các cơ sở lao động, cơ sở giáo dục thường xuyên vệ sinh môi trường phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn thực phẩm tại bếp ăn tập thể của đơn vị; quản lý tốt sức khỏe người lao động, giáo viên, học sinh; phát hiện sớm, thông báo trường hợp mắc bệnh cho cơ quan y tế để được khám, điều trị kịp thời, không để dịch lây lan trong cơ sở. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở lao động, cơ sở giáo dục thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo mục tiêu đề ra.

5. Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố: Tham mưu UBND thành phố kịp thời bố trí đủ kinh phí theo đề xuất của ngành Y tế để đảm bảo đáp ứng nhu cầu phòng, chống dịch bệnh.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên: Tích cực, chủ động tham gia cùng với chính quyền các cấp và ngành Y tế thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao ý thức, tự giác tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tiêm vắc xin phòng Covid-19 đạt mục tiêu đề ra. Tiếp tục vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh... phát huy tinh thần sáng tạo của Nhân dân trong phòng, chống dịch.

7. UBND các phường, xã

- Kịp thời cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn quản lý; chỉ đạo đơn vị liên quan sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh, hạn chế thấp nhất số mắc và tử vong; tăng cường tiêm vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo đạt chỉ tiêu, đúng tiến độ.

- Chỉ đạo và huy động các ban, ngành, đoàn thể vận động, tuyên truyền người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Thường xuyên, định kỳ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

Nhận được Công văn này, đề nghị Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, mặt trận và các đoàn thể thành phố, Chủ tịch UBND các phường, xã khẩn trương chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT. Thành ủy;
- CT và các PCT UBND TP;
- LĐVP; CVNC:
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hồng Linh

Đơn vị
Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá

TỔNG HỢP BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO NGƯỜI TỪ 18 TUỔI TRỞ LÊN LIỀU CƠ BẢN

Ngày báo cáo: 19/04/2023

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Dân số (Theo Cv số 12/SYT-NVYD ngày 3.1.2023)	Mũi 1				Mũi 2			
			Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ	Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ
1	Tp. Rạch Giá		29.006	0	29.006		31.642	0	31.642	
2	Rạch Sỏi	10204	10.284	0	10.284	100,78	10.246	1	10.247	100,42
3	Vĩnh Lợi	5534	7.911	1	7.912	142,97	7.463	0	7.463	134,86
4	An Hòa	22960	13.596	1	13.597	59,22	13.721	1	13.722	59,76
5	An Bình	13991	11.196	0	11.196	80,02	10.716	1	10.717	76,60
6	Vĩnh Lạc	15483	14.450	0	14.450	93,33	13.623	1	13.624	87,99
7	Vĩnh Bảo	11789	11.601	0	11.601	98,41	11.492	0	11.492	97,48
8	Vĩnh Thanh Vân	8461	7.049	0	7.049	83,31	7.180	8	7.188	84,95
9	Vĩnh Thanh	14428	15.087	0	15.087	104,57	12.103	0	12.103	83,89
10	Vĩnh Quang	28179	20.751	0	20.751	73,64	23.143	0	23.143	82,13
11	Vĩnh Hiệp	8369	15.953	0	15.953	190,62	12.096	0	12.096	144,53
12	Vĩnh Thông	6225	6.418	0	6.418	103,10	5.936	0	5.936	95,36
13	Phi Thông	9379	10.048	0	10.048	107,13	8.900	0	8.900	94,89
Cộng trong ngày		**155002**	**173.350**	**2**	**173.352**	**111,84**	**168.261**	**12**	**168.273**	**108,56**

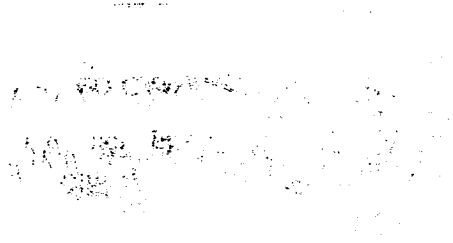

Đơn vị

Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá

TỔNG HỢP BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO NGƯỜI TỪ 18 TUỔI TRỞ LÊN LIỀU NHẮC LẠI

Ngày báo cáo: 19/04/2023

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Mũi 3					Mũi 4				
		Dân số (Theo Cv số 12/SYT-NVYD ngày 3.1.2023)	Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ	Dân số (Theo Cv số 12/SYT-NVYD ngày 3.1.2023)	Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ
1	Tp. Rạch Giá		0	3	3		4660	4.393	6	4.399	94,40
2	Rạch Sỏi	10204	8.380	5	8.385	82,17	1983	1.919	13	1.932	97,43
3	Vĩnh Lợi	5534	4.583	3	4.586	82,87	1569	1.369	12	1.381	88,02
4	An Hòa	22960	17.563	12	17.575	76,55	2868	2.605	15	2.620	91,35
5	An Bình	12581	9.495	2	9.497	75,49	2011	1.926	14	1.940	96,47
6	Vĩnh Lạc	15483	11.522	6	11.528	74,46	2309	2.005	19	2.024	87,66
7	Vĩnh Bảo	11789	10.930	4	10.934	92,75	3836	3.660	13	3.673	95,75
8	Vĩnh Thanh Vân	9871	8.819	15	8.834	89,49	2802	3.006	11	3.017	107,67
9	Vĩnh Thanh	14428	10.520	13	10.533	73,00	3639	4.019	95	4.114	113,05
10	Vĩnh Quang	28179	21.513	30	21.543	76,45	3079	3.092	35	3.127	101,56
11	Vĩnh Hiệp	8369	6.955	0	6.955	83,10	1609	1.403	56	1.459	90,68
12	Vĩnh Thông	6225	5.125	2	5.127	82,36	1710	1.490	14	1.504	87,95
13	Phi Thông	9379	4.474	1	4.475	47,71	1396	1.181	126	1.307	93,62
Cộng trong ngày		**155002**	**119.879**	**96**	**119.975**	**77,40**	**33471**	**32.068**	**429**	**32.497**	**97,09**

Đơn vị

Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá

TỔNG HỢP BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO TRẺ EM TỪ 12 ĐẾN DƯỚI 18 TUỔI

Ngày báo cáo: 19/04/2023

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Dân số (Theo Cv số 12/SYT-NVYD ngày 3.1.2023)	Trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi											
			Mũi 1				Mũi 2				Mũi 3			
			Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ	Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ	Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ
1	Tp. Rạch Giá		1.029	0	1.029		1.405	0	1.405			0	0	
2	Rạch Sỏi	**1955**	2.753	0	2.753	140,82	2.691	0	2.691	137,65	1.218	0	1.218	62,30
3	Vĩnh Lợi	**261**	933	0	933	357,47	921	0	921	352,87	237	0	237	90,80
4	An Hòa	**2284**	2.534	0	2.534	110,95	2.427	0	2.427	106,26	1.596	0	1.596	69,88
5	An Bình	**1231**	1.216	0	1.216	98,78	1.130	0	1.130	91,80	527	0	527	42,81
6	Vĩnh Lạc	**2547**	2.154	0	2.154	84,57	1.816	0	1.816	71,30	1.127	0	1.127	44,25
7	Vĩnh Bảo	**2066**	3.958	0	3.958	191,58	3.838	0	3.838	185,77	1.660	0	1.660	80,35
8	Vĩnh Thanh Vân	**619**	1.621	0	1.621	261,87	1.532	0	1.532	247,50	867	0	867	140,06
9	Vĩnh Thanh	**1534**	2.098	0	2.098	136,77	1.902	0	1.902	123,99	1.296	0	1.296	84,49
10	Vĩnh Quang	**3257**	2.603	0	2.603	79,92	2.194	0	2.194	67,36	1.700	0	1.700	52,20
11	Vĩnh Hiệp	**1652**	1.018	0	1.018	61,62	789	0	789	47,76	395	0	395	23,91
12	Vĩnh Thông	**1028**	602	0	602	58,56	557	0	557	54,18	374	0	374	36,38
13	Phi Thông	**1923**	2.522	0	2.522	131,15	2.246	0	2.246	116,80	1.715	0	1.715	89,18
Cộng trong ngày		**20357**	**25.041**	**0**	**25.041**	**123,01**	**23.448**	**0**	**23.448**	**115,18**	**12.712**	**0**	**12.712**	**62,45**

Đơn vị
Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá

TỔNG HỢP BÁO CÁO KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19 CHO TRẺ EM TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI

Ngày báo cáo: 19/04/2023

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Dân số (Theo Cv số 12/SYT-NVYD ngày 3.1.2023)	Trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi							
			Mũi 1				Mũi 2			
			Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ	Số liệu tính đến 31.12.2022	Số tiêm được từ ngày 1.1.2023	Số mũi tiêm	Tỷ lệ
1	Tp. Rạch Giá			0	0			0	0	
2	Rạch Sỏi	2053	2.065	98	2.163	105,36	1.496	102	1.598	77,84
3	Vĩnh Lợi	500	479	0	479	95,80	367	0	367	73,40
4	An Hòa	2552	2.504	59	2.563	100,43	1.769	114	1.883	73,79
5	An Bình	2137	2.168	34	2.202	103,04	1.588	66	1.654	77,40
6	Vĩnh Lạc	936	936	16	952	101,71	656	17	673	71,90
7	Vĩnh Bảo	3945	3.633	50	3.683	93,36	2.671	73	2.744	69,56
8	Vĩnh Thanh Vân	2517	2.333	6	2.339	92,93	1.821	22	1.843	73,22
9	Vĩnh Thanh	3810	3.428	33	3.461	90,84	2.430	67	2.497	65,54
10	Vĩnh Quang	2492	2.576	47	2.623	105,26	1.969	98	2.067	82,95
11	Vĩnh Hiệp	1409	1.242	0	1.242	88,15	949	0	949	67,35
12	Vĩnh Thông	937	934	0	934	99,68	825	0	825	88,05
13	Phi Thông	1913	1.768	0	1.768	92,42	1.282	0	1.282	67,02
Cộng trong ngày		**25201**	**24.066**	**343**	**24.409**	**96,86**	**17.823**	**559**	**18.382**	**72,94**

Đơn vị

Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá

TỔNG HỢP VẮC XIN PHÒNG COVID-19 TỒN TẠI CÁC ĐƠN VỊ

Ngày báo cáo: 19/04/2023

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Trẻ em 5 dưới 11 tuổi		Người từ 12 tuổi trở lên					Tổng cộng
		Moderna	Pfizer	AstraZeneca	Moderna	Pfizer	Sinopharm	Abdala	
	HSD gần nhất		**22.05.2023**	**11.07.2023**			**09.10.2023**		
1	Tp. Rạch Giá	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Rạch Sỏi	0	0	-10	0	0	50	0	40
3	Vĩnh Lợi	0	0	20	0	0	75	0	95
4	An Hòa	0	0	60	0	0	80	0	140
5	An Bình	0	0	40	0	0	55	0	95
6	Vĩnh Lạc	0	0	30	0	0	40	0	70
7	Vĩnh Bảo	0	10	10	0	0	70	0	90
8	Vĩnh Thanh Vân	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Vĩnh Thanh	0	0	90	0	0	55	0	145
10	Vĩnh Quang	0	0	80	0	0	55	0	135
11	Vĩnh Hiệp	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Vĩnh Thông	0	0	10	0	0	55	0	65
13	Phi Thông	0	0	30	0	0	65	0	95
Cộng		**0**	**10**	**360**	**0**	**0**	**600**	**0**	**970**